

Số: /TB-TTYT

Tiên Điền, ngày tháng 9 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm y tế Tiên Điền có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế, dụng cụ y tế năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu: Trung tâm Y tế Tiên Điền.

2. Thông tin người liên hệ chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Lương Văn Luân, Trưởng khoa Dược-TTB-VTYT, SĐT: 0931357386, email: Dsluanbvnx@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bản giấy gửi về Văn thư, Trung tâm Y tế Tiên Điền, Số 68, đường Nguyễn Du, xã Tiên Điền, Hà Tĩnh.

Nhận trực tiếp tại khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế Tiên Điền.

Bản mềm bằng file PDF xin gửi qua email: Dsluanbvnx@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 7h ngày 19/9/2025 đến trước 17h 30 ngày 29/9/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 29/9/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục mua sắm thiết bị y tế, dụng cụ y tế năm 2025: (phụ lục kèm theo).

Quý nhà cung cấp có thể báo giá một hoặc nhiều chủng loại thiết bị.

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Y tế Tiên Điền, Số 68, đường Nguyễn Du, xã Tiên Điền, Hà Tĩnh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: không quá 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về điều khoản thanh toán:

Tạm ứng: không.

Thời hạn thanh toán: trong vòng 90 ngày sau khi nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu phụ lục đính kèm thông báo này.

Ghi chú: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị báo giá (bản giấy hoặc file mềm gửi trực tiếp về địa chỉ của đơn vị hoặc email quy định tại khoản 3 mục I - Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Đăng: Cổng thông tin;
- Lưu: VT, KD, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Lê Viết Hùng

Phụ lục danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Yêu cầu	Số lượng
1	Xe tiêm 3 tầng	Cái	1. Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. 2. Đặc tính kỹ thuật: Kích thước (mm): (DxRxH) 840x540x1150 mm $\pm$ 5% Bàn có 3 tầng khay, các tầng đều có thanh lan can inox ống 3 phía cao 50 $\pm$ 5mm (trông phía trước). - Khay, mặt bàn bằng inox tấm được dập liền tấm, khay hàn liền với khung xe chắc chắn. Chân khay được xử lý ép mép. - Khung chính tay đẩy bằng inox đường kính $\geq$ 25.4 mm. Lan can làm bằng inox ống đường kính $\geq$ 12,7mm. - Bàn có 02 ngăn kéo có tay nắm, ở dưới khay trên cùng. - Có 4 bánh xe đường kính $\geq$ 100 mm, có 2 bánh có phanh. 3. Vật liệu: Toàn bộ làm bằng inox SUS 201 hoặc 304, Bánh xe: cao su đặc. Toàn bộ bề mặt inox được xử lý bề mặt đạt độ sáng bóng.	4
2	Tủ đầu giường	Cái	1. Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. 2. Đặc tính kỹ thuật: - Kích thước: (Rộng xSâu xCao): 400x350x900 $\pm$ 5% - Tủ 03 khoang: Khoang trên là ngăn kéo, Khoang giữa dạng hộc kín 3 phía, hộc phía trước, Khoang dưới có cánh đóng mở, có khoá. - Nóc tủ có lan can dạng khung 3 phía, cao khoảng 50mm. 3. Vật liệu: - Toàn bộ làm bằng inox SUS201. Chân đệm cao su đúc. - Khung tủ làm bằng inox hộp kích thước $\geq$ 25x25mm.	60
3	Xe lăn tay	Cái	1. Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. 2. Đặc tính kỹ thuật: - Xe có 2 tay đẩy, xe có thể gấp gọn khi không sử dụng thuận tiện. - Xe có 2 bánh lớn chịu tải, 2 bánh nhỏ dẫn hướng. - Tải trọng: $\geq$ 90 Kg. - Khung chính bằng inox ống đường kính $\geq$ 22 x 1mm. - Thanh chống chịu lực bằng inox ống đường kính $\geq$ 25,4 x 1,2mm. - Thanh đỡ chân bằng inox ống đường kính $\geq$ 19 mm. - Ốp sườn bằng inox tấm $\geq$ 0,4mm được gấp ép mép để tăng cứng. - Bạc đỡ bằng inox đường kính $\geq$ 31.8mm, inox đặc. 3. Vật liệu: - Khung và các tay đỡ: Inox SUS304. - Tựa lưng và đệm ngồi: Vải giả da. - Đỡ bàn chân: Nhôm đúc - Bánh xe: Cao su đặc.	4

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Yêu cầu	Số lượng
4	Xe đẩy monitor	Cái	1. Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. 2. Tính năng kỹ thuật: - Xe có kết cấu hàn liền chắc chắn, có tay đẩy. - Mặt xe bằng inox tấm được gấp liền, được tăng cứng viền xung quanh bằng inox hộp 25x25mm. Lan can cao 50mm, làm bằng inox ống đường kính $\geq 9,5\text{mm}$. Kích thước sử dụng (lòng trong lan can) khoảng $\geq 470 \times 330\text{mm}$. - Phía dưới gồm 1 giỏ để đồ làm bằng inox tấm dày 0,7-0,8mm. - Xe có 4 bánh, trong đó 2 bánh có phanh. 3. Vật liệu: - Toàn bộ bằng inox SUS201, Chân khung xe: làm bằng inox đường kính $\geq 25,4\text{mm}$. - Bánh xe cao su đặc, cangk thép mạ.	2
5	Bàn tiếp dụng cụ	Cái	1. Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. 2. Tính năng kỹ thuật: - Kích thước bàn (mm): (dài x rộng x cao) 645x425x750-1150 mm $\pm 5\%$ - Khay bằng inox tấm, hàn liền trên khung, tăng cứng phía dưới đáy. - Chiều cao thay đổi được và được cố định bằng núm bàn vặn. - Bàn có 04 bánh xe trong đó 02 bánh có phanh. 3. Vật liệu: - Toàn bộ làm bằng inox SUS201 - Chân bàn làm bằng inox hộp $\geq 30 \times 30\text{ mm}$; gióng đứng làm bằng inox ống đường kính $\geq 25,4\text{mm}$ - Ống rút và thanh giằng làm bằng inox đường kính $\geq 22\text{mm}$ - Khung đỡ khay bằng inox hộp $\geq 10 \times 40\text{mm}$ - Bốn bánh xe cao su, trong đó 2 bánh có phanh.	1
6	Xe chở đồ vải	Cái	Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. Đặc tính kỹ thuật: + Kích thước tổng thể: (Dài x rộng x cao): 1150 x 600 x 950mm $\pm 5\%$ + Xe có kết cấu hàn liền chắc chắn, Có 01 tay đẩy uốn ngả liền với khung đứng + Bốn phía có khung chịu lực, các nan đứng bằng inox ống + Sàn xe bằng inox tấm, xung quanh được chèn tăng cứng bằng inox hộp, phía dưới có các xương tăng cứng. Mặt sàn được đột lỗ thoát nước. + Có 04 bánh xe trong đó 02 bánh chuyển hướng . Vật liệu: + Toàn bộ bằng inox SUS201 + Khung xe; tay đẩy làm bằng inox ống đường kính $\geq 25,4\text{mm}$ + Nan đứng làm bằng inox ống đường kính $\geq 12,7\text{mm}$; tăng cứng bằng inox hộp $\geq 25 \times 25\text{mm}$ + Sàn xe bằng inox tấm, được gấp liền tấm. + Bánh xe cao su đặc, cangk chịu lực thép mạ.	1

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Yêu cầu	Số lượng
7	Tủ thuốc Inox	Cái	Yêu cầu chung: thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025, bảo hành tối thiểu 12 tháng. Đặc tính kỹ thuật: + Kích thước (mm): (Rộng xSâu xCao) 800x400x1600 $\pm 5\%$ + Tủ chia làm hai khoang, có khóa riêng từng khoang: + Khoang trên cao 850mm $\pm 5\%$, gồm một sàn nghiêng chia 12 ô inox (có thể tháo rời hoặc lắp vào tủ bằng các tấm đỡ) và hai tủ độc có khóa, trong mỗi tủ độc có 1 sàn nghiêng nhỏ. + Có 2 cánh cửa bằng kính trắng dày $\geq 5\text{mm}$ khung inox, 2 cánh có khóa, phía ngoài cánh kính được viền nẹp vát bằng inox. + Khoang dưới cao 625 $\pm 5\%$, mm, có 1 sàn inox (có thể tháo rời hoặc lắp vào tủ bằng các tấm cài), 2 cánh cửa inox, có khóa, được bao bằng inox tấm. + Hộc, nóc, hậu, sàn bọc inox tấm. + Các cánh đóng mở bằng cơ cấu bản lề chìm làm tăng thẩm mỹ cho sản phẩm và thuận tiện cho việc vệ sinh lau chùi sản phẩm. + 4 chân tủ có đệm cao su . + Toàn bộ bề mặt Inox được xử lý đạt độ sáng bóng. Chất liệu: + Toàn bộ phần kim loại làm bằng Inox SUS304 + Khung tủ, cánh tủ bằng inox hộp $\geq 25 \times 25$ mm + Đồ dọc tủ bằng inox hộp 25x50 mm. + Sàn di động bằng inox tấm , gập liền trên máy thủy lực. + Sàn nghiêng bằng inox tấm; inox hộp 10x20 mm. + Các tấm bọc xung quanh, hộc tủ, đáy tủ,cánh bằng inox tấm.	2

Mẫu báo giá**BÁO GIÁ****Kính gửi: Trung tâm Y tế Tiên Điền**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế Tiên Điền; chúng tôi[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị như sau:

STT	Danh mục thiết bị ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, Hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Đơn vị tính	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1											
..											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị theo đúng yêu cầu ghi tại cột “tên thiết bị” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.